TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2022/HS-PT
Ngày 21-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Ông Dương Ngọc Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên toà:

Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 39/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Ngọc D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 24-01-2022 của Toà án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An. Điểm cầu trung tâm Hội đồng xét xử và Viện kiểm sát tại phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân tỉnh Long An, điểm cầu thành phần bị cáo tại phòng trực tuyến hội nghị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa tỉnh Long An.

Bị cáo kháng cáo:

Phạm Ngọc D, sinh năm 1991; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Bé B và bà Nguyễn Thị H; có 01 người em; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25/11/2019, bị UBND xã Tân Bình, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn với thời hạn 03 tháng; nhân thân: Ngày 27/3/2019, bị Công an huyện Tân Thạnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng (D đã nộp phạt 02/8/2019); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Thạnh Hóa từ ngày 26/7/2021 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 26/7/2021, Phạm Ngọc D mua ma túy tại khu vực Gò Đen, huyện Bến Lức, tỉnh Long An của người phụ nữ không biết họ, tên và địa chỉ với số tiền 4.000.000đồng. Sau khi mua xong, D nhét ma túy vào bóp da màu đen rồi cất trong người, sau đó quay về nhà trọ lấy thêm một túi nylon màu trắng bên trong có chứa chất ma túy mà D đã mua vào ngày 24/7/2021 nhét vào khẩu trang y tế màu xanh cùng với bịt nylon màu đen bên trong có bộ dụng cụ sử dụng ma túy treo trên móc xe mô tô bên trái. Đến khoảng 07 giờ ngày 26/7/2021, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu AVARICE màu đỏ, biển số 63B9-834.59 đi từ nhà trọ ở ấp Cầu Tre, xã Lợi Bình Nhơn, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An về thị trấn Thạnh Hóa để gặp Huỳnh Văn Lượng và Nguyễn Phương Đông để sử dụng ma túy. Đến khoảng 7 giờ 40 phút cùng ngày, trong khi đang chờ Lượng và Đông tại khu vực nhà mồ thân nhân của ông U thuộc khu phố 4, thị trấn Thạnh Hóa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ và thu giữ: 01 túi nylon nhỏ màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nylon màu trắng được hàn kín bên ngoài có quấn miếng băng keo đen, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô biển số 63B9-834.59 số khung RRHWCORH6A002669; số máy: VTH125FMH-7002669 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia loại bàn phím màu đen đã qua sử dụng; 01 kéo INOX loại nhỏ đã qua sử dụng; 01 bóp da màu đen đã qua sử dụng và 02 ống thủy tinh gắn 02 ống nhựa màu vàng, màu trắng và gắn 02 nắp nhựa màu trắng và màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số 668/2021/KLGĐ ngày 29/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Túi 01: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2963 gam, loại Methamphetamine; Túi 02: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 9,5837 gam, loại Methamphetamine; Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật sau giám định có khối lượng: 0,1708 gam (Túi 1); 8,7845 gam (Túi 2), tất cả được đóng gói niêm phong.

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Hóa đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 xe mô tô biển số 63B9-834.59, số khung RRHWCORH6A002669; số máy: VTH125FMH-7002669 xe đã qua sử dụng. Đồng thời đã trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc D 01 điện thoại di động hiệu Nokia loại bàn phím màu đen, đã qua sử dụng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 02/2022/HS-ST ngày 24-01-2022 của Toà án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc D 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/7/2021.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về thời hạn tạm giam, xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 27/01/2022, bị cáo Phạm Ngọc D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Phạm Ngọc D thừa nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Bị cáo kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Khoảng 07 giờ ngày 26/7/2021, Phạm Ngọc D điều khiển xe mô tô đi từ nhà trọ ở ấp Cầu Tre, xã Lợi Bình Nhơn, Phường 6, thành phố Tân An mang theo 9,88gam ma túy, loại Methamphetamine mà D mua trước đó cất giấu vào người với mục đích đem về huyện Thạnh Hóa sử dụng cùng bạn bè. Đến khoảng 7 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc chờ bạn tại khu phố 4, thị trấn Thạnh Hóa, huyện Thạnh Hóa thì D bị lực lượng Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc D đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", cấp sơ thẩm áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo; có cha là ông Phạm Văn Bé B được Chủ tịch nước thưởng Huân chương chiến công hạng ba để xét xử bị cáo 6 năm tù. Bị cáo Phạm Ngọc D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Qua nghiên cứu những chứng cứ có tại hồ sơ và xét hỏi tại phiên toà nhận thấy, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét, bị cáo kháng cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào mới. Mức án 06 năm tù mà tòa sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là đã đánh giá đúng tính chất mức độ, tương xứng với hành vi phạm tội, thể hiện được tính giáo dục và nghiêm minh của pháp luật, nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ xem xét chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, đề nghị sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 24-01-2022 của Toà án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xét xử: Ngày 26/7/2021, bị cáo D mua ma túy cũng như cộng với lượng ma túy mà D mua trước đó, đã được giám định có tổng trọng lượng là 9,88 gam ma túy loại Methamphetamine tại khu vực Gò Đen, huyện Bến Lức, tỉnh Long An cất giấu vào người với mục đích đem về huyện Thạnh Hóa sử dụng cùng bạn bè nhưng về đến Thạnh Hóa chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

[3] Bị cáo Phạm Ngọc D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thừa biết ma tuý là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma tuý, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, với hành vi và khối lượng chất ma tuý bị cáo tàng trữ đã được giám định nêu trên, án sơ thẩm xác định bị cáo đã có hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù là có căn cứ, không oan đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Khi xét xử sơ thẩm án sơ thẩm đã xác định bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự do bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 27/3/2019 bị Công an huyện Tân Thạnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng và áp dụng các tình tiết: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha là ông Phạm Văn Bé Ba được Chủ tịch nước thưởng Huân chương chiến công hạng ba là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo với mức hình phạt là 6 năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội và nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ bị cáo có theo quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà án sơ thẩm đã áp dụng khi xét xử sơ thẩm đối với bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Có căn cứ áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đề nghị là phù hợp.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phạm Ngọc D phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 24-01-2022 của Toà án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc D 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/7/2021.

Căn cứ Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Ngọc D 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (21/4/2022) để bảo đảm thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phạm Ngọc D phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TP.HCM (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- STP tỉnh Long An (1);
- TAND huyện (2);
- VKSND huyện (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Nhậm